TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày: 01-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Cao Đình Nhân

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Q, sinh ngày 08/3/1984; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 12, tổ 29, thôn P N, xã H T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thái B, sinh năm 1950, con bà: Phan Thị Nh, sinh năm 1953; Gia đình có 08 anh chị em, lớn sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1992; vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1981, con: có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Vũ Văn Biển – Văn phòng luật sư Vũ Văn Biển thuộc đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

** Bị hại:*

- Bà Hồ Thị Diệu L, sinh năm 1986, trú tại: Thôn P T, xã H T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

** Người làm chứng:*

- Ông Trần Trung H, sinh năm 1984, trú tại: Thôn P N, xã H T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Lê Văn L, bà Huỳnh Thị Thúy Ph, cùng trú tại: 01/29 thôn P N, xã H T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Ông L vắng mặt, bà Ph có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/8/2019 bị cáo Nguyễn Duy Q đang nhậu tại quán của bà Huỳnh thị Thúy Ph tại địa chỉ số 01/29 thôn P N, xã H T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cùng một số người bạn. Trong lúc Q đang ngồi nhậu thì tại đây có bà Hồ Thị Diệu L là vợ cũ của bị cáo Q đến tìm Q để nói chuyện, lúc đến bà L ngồi ở phía ngoài của bàn nhậu còn Q ngồi bên trong đối diện và cách bà L khoảng 3m. Lúc nói chuyện giữa Q và bà L xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nên Q cầm ly uống bia bằng thủy tinh ném một cái trúng vào mặt của bà L gây thương tích, ly uống bia bằng thủy tinh vỡ nát. Sau đó được mọi người can ngăn, bà L được đưa đi Trung tâm y tế huyện Đ để cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 296/2019/TgT ngày 09/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bà L là 10% tổn thương do vật có cạnh sắc gây nên.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Vật chứng trong vụ án: 01 ly uống bia bằng thủy tinh đã bị vỡ nát, bà Ph là chủ quán đã dọn dẹp khỏi hiện trường nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không tiến hành thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị hại bà Hồ Thị Diệu L yêu cầu bồi thường tiền thuốc men, mất thu nhập, phẫu thuật thẩm mỹ tổng cộng là 136.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Duy Q đã tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000đ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Tại bản cáo trạng số 73/CT - VKS ngày 21 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Nguyễn Duy Q về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội "*Cố ý gây thương tích*" và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q từ 06 đến 09 tháng tù treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, không bổ sung gì thêm, đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

Luật sư phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong vụ án có một phần lỗi của bị hại nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào ngày 07/8/2019 khi bị cáo đang ngồi nhậu cùng một số người bạn tại quán của bà Huỳnh Thị Thúy Ph thì bà Hồ Thị Diệu L là vợ cũ của bị cáo đến tìm bị cáo để nói chuyện, lúc này giữa bị cáo và bà L xảy ra mâu thuẫn cãi vã nên bị cáo đã dùng ly uống bia bằng thủy tinh ngồi cách khoảng 3 m ném một cái trúng mặt của bà L gây thương tích cho bà L, sau đó được mọi người can ngăn và bà L được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 296/2019/TgT ngày 09/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bà L là 10% tổn thương do vật có cạnh sắc gây nên.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Q đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi phạm nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo cố tình dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm ném vào vùng mặt là vùng rất nguy hiểm gây thương tích cho bà L với tỷ lệ thương tật là 10%. Hành vi phạm tội của bị cáo

thực hiện xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bà L đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình

Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là có một phần lỗi của người bị hại theo quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận.

[5] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt dành cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị hại bà Hồ Thị Diệu L yêu cầu bồi thường tiền thuốc men, thu nhập lao động bị mất, chi phí phẫu thuật thẩm mỹ tổng cộng là 136.000.000đ. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục cho bị hại số tiền 5.000.000đ theo biên L thu số 0000491 ngày 14/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại bà Hồ Thị Diệu L yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí thực tế gồm:

- Về chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ là 768.757đ.

- Chi phí xe đi lại trong lần điều trị và tái khám là: 60.000đ/chuyến x 4 chuyến = 240.000đ.

- Số tiền công chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện là: 200.000đ/ngày x 3 ngày = 600.000đ.

- Chi phí bồi dưỡng đối với bị hại trong thời gian nằm viện từ ngày 07/8/2019 đến ngày 09/8/2019 là: 500.000đ/ngày x 3 ngày = 1.500.000đ.

- Khoản thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là: 15 ngày x 1.000.000đ/ngày = 15.000.000đ

- Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 05 tháng lương tối thiểu, cụ thể: 05 tháng x 1.490.000đ/tháng = 7.450.000đ.

Tổng thiệt hại do sức khỏe của bị hại bà Hồ Thị Diệu L yêu cầu bị cáo bồi thường là 25.358.757đ. Bị cáo Nguyễn Duy Q đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản chi phí này nên cần công nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo và bị hại. Do bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại bà Hồ Thị Diệu L số tiền còn lại là 20.358.757đ.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 ly uống bia bằng thủy tinh đã bị vỡ nát, bà Ph là chủ quán đã dọn dẹp khỏi hiện trường nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không tiến hành thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.028.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Q phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc Nguyễn Duy Q phải bồi thường cho bà Hồ Thị Diệu L số tiền 25.558.757đ (hai lăm triệu năm trăm năm tám ngàn bảy trăm năm bảy đồng). Được thanh toán từ số tiền bồi thường khắc phục là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên L thu số AA/2017/0000446 ngày 06/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Bị cáo Nguyễn Duy Q phải tiếp tục bồi thường cho bà Hồ Thị Diệu L số tiền còn thiếu là 20.558.757đ (hai mươi triệu năm trăm năm tám ngàn bảy trăm năm bảy đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.028.000đ (một triệu không trăm hai tám ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng